

CỘI NGUỒN KHÁT VỌNG XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC GIÀU MẠNH TRONG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Ngày nhận: 31/12/2021

Ngày phản biện: 20/01/2022

Ngày duyệt đăng: 15/02/2022

✍ NGUYỄN HẢI HOÀNG*

Tóm tắt: Xây dựng đất nước “dàng hoàng hơn, to đẹp hơn”, “sánh vai với các cường quốc năm châu”, “người dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc” là khát vọng cháy bỏng, là lý tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đây vừa là điểm mấu chốt, cốt lõi, xuyên suốt đồng thời phản ánh tính toàn diện trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Chúng tôi không tham vọng luận giải một cách toàn diện nội dung tư tưởng này, mà hướng tới làm rõ cội nguồn, điểm xuất phát của nó, từ đó hàm ý giải pháp với chúng ta trong việc hiện thực hóa “khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”¹

Từ Khóa: Phát triển đất nước giàu mạnh; tư tưởng Hồ Chí Minh; khát vọng quốc gia giàu mạnh.

THE RESOURCES OF WISDOM TO CONSTRUCTION RICH COUNTRY IN HO CHI MINH IDEOLOGY

Abstract: Building our country “more dignified, “bigger and more beautiful”, shoulder to shoulder with the kingdoms of five continents”, “The people have a prosperous and happy life” is President Ho Chi Minh’s burning aspiration and ideal. This is both the key point, the core, throughout and at the same time reflects the comprehensiveness of Ho Chi Minh’s thought. We do not attempt to comprehensively interpret this ideological content, but aim to clarify its origin and starting point, thereby implying a solution for us in realizing the “aspiration for development”. prosperous and happy country”.

Keywords: Developing a rich and strong country; Ho Chi Minh ideology; strong national aspirations.

1. Độc lập cho dân tộc, khát vọng tự do cho nhân dân - cội nguồn khát vọng xây dựng đất nước giàu mạnh trong tư tưởng Hồ Chí Minh

Trong thư gửi Ủy ban nhân dân các kỳ, tỉnh, huyện và làng”, ký tên Hồ Chí Minh; đăng trên Báo Cứu quốc, số ra ngày 17-10-1945, Người đã khẳng định: “Nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc, tự do thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì”, đây chính là giá trị cốt lõi, phản ánh và thể hiện sinh động tư tưởng yêu nước của chủ tịch Hồ Chí Minh. Tuyên ngôn đó, tuy giản dị nhưng đã phản ánh đầy đủ tính đặc sắc, triệt để, khoa học và cách mạng trong quan niệm của Người về độc lập dân tộc, kết quả của quá trình phát triển lý luận cách mạng giải phóng dân tộc của chủ tịch Hồ Chí Minh.

Độc lập dân tộc là khát vọng mang tính phổ biến với toàn nhân loại, được biểu hiện là quyền tự chủ, tự quyết của một dân tộc, quốc gia trong việc tổ chức các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại... trong phạm vi lãnh thổ của mình, không chịu sự tác động, ép buộc, chi phối, thao túng của nước ngoài. Độc lập dân tộc phải trên cơ sở bảo đảm chủ quyền, thống nhất, toàn

vẹn lãnh thổ, bình đẳng trong quan hệ quốc tế, được luật pháp quốc tế thừa nhận và trên thực tế phải được khẳng định. Độc lập dân tộc là thành quả của cuộc cách mạng giải phóng dân tộc. Đối với Việt Nam, độc lập dân tộc không chỉ dừng lại ở độc lập dân tộc dưới chế độ phong kiến, vì vị trí của người lao động vẫn không thay đổi; nó là một giá trị thiêng liêng, được bảo vệ và giữ gìn bởi máu xương, sức lực của biết bao thế hệ người Việt Nam.

Sinh ra trong một gia đình nhà nho yêu nước, sống trong bối cảnh nước mất, nhà tan, người thanh niên Nguyễn Tất Thành sớm thấu hiểu tình cảnh đất nước và nỗi thống khổ của Nhân dân. Người quyết định phải tìm ra con đường mới nhằm đánh đuổi thực dân Pháp để cứu nước, cứu dân. Với lòng yêu nước nồng nàn và ý chí, khát vọng giải phóng dân tộc, ngày 5/6/1911, Nguyễn Tất Thành rời bến cảng Nhà Rồng đi Mác xây (Pháp) mang theo khát vọng cháy bỏng tìm đường cứu nước, để đem lại: “Tự do cho đồng bào tôi, độc lập cho Tổ quốc tôi.”²

* Trưởng Đại học Công đoàn

¹ Đảng Cộng Sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII, Tập II, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật tr.110.

Gần mười năm, vừa lao động kiếm sống, vừa tiến hành khảo sát thực tiễn nhiều nước tư bản và các nước thuộc địa, khảo sát các cuộc cách mạng ở các nước Pháp, Anh, Mỹ... Nguyễn Tất Thành đã có nhận thức quan trọng là: “Cách mạng tư sản là những cuộc cách mạng vĩ đại, nhưng là những cuộc cách mạng chưa đến nơi. Nó đã phá tan gông xiềng phong kiến cùng những luật lệ hà khắc và những ràng buộc vô lý để giải phóng sức lao động của con người”³. “Cách mạng tư sản xây dựng lên một chế độ mới tiến bộ hơn xã hội phong kiến. Nhưng cách mạng xong rồi dân chúng vẫn khổ, vẫn bị áp bức, bóc lột và vẫn mưu toan làm cách mạng”⁴. Từ đó, Người đi đến kết luận: “chúng ta đổ xương máu để làm cách mạng thì không đi theo con đường cách mạng này”⁵.

Sau chặng đường trải nghiệm ở khắp các nước Âu - Mỹ, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành - Nguyễn Ái Quốc đã chứng kiến cảnh lầm than của người lao động trên thế giới. Người trở lại Pháp tham gia các hoạt động chính trị. Tại đây, đầu năm 1919, Người gia nhập Đảng Xã hội Pháp với lý do đây là tổ chức duy nhất theo đuổi lý tưởng cao quý của Đại cách mạng Pháp: “Tự do, Bình đẳng, Bác ái”. Tại Đại hội XVIII Đảng Xã hội Pháp, Người bỏ phiếu tán thành việc Đảng gia nhập Quốc tế Cộng sản và cùng với những người gia nhập Quốc tế III tuyên bố thành lập phân bộ Pháp của Quốc tế Cộng sản, trở thành người tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp. Đây là sự kiện đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc, từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa cộng sản, từ một chiến sĩ giải phóng dân tộc thành một chiến sĩ cộng sản quốc tế. Đặc biệt, với việc đọc “Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa” của V.I. Lênin đăng trên báo Nhân đạo (7-1920) đã đem đến cho Nguyễn Ái Quốc những nhận thức mới về con đường giải phóng dân tộc ở thuộc địa, cũng như về độc lập dân tộc. Người chỉ rõ, độc lập dân tộc phải là nền độc lập thật sự, độc lập hoàn toàn, chứ không phải là thứ độc lập giả hiệu, độc lập nửa vời, độc lập hình thức, độc lập phải gắn liền với thống nhất, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của đất nước; độc lập dân tộc bao giờ cũng phải gắn với tự do, dân chủ, ấm no, hạnh phúc của Nhân dân lao động.

Với Hồ Chí Minh, độc lập dân tộc bao hàm trong đó cả nội dung dân tộc và dân chủ. Đó là nền độc lập thật sự, độc lập hoàn toàn, một nền độc lập mà

ở đó người dân được hưởng cuộc sống hạnh phúc, tự do. Suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến con người, chăm lo phát triển con người. Người tâm niệm: “Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”⁶. Đó là thông điệp Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi đến quốc dân đồng bào mục đích phấn đấu suốt đời của mình là vì độc lập, tự do của dân tộc, ấm no, hạnh phúc của nhân dân. Khi nhấn mạnh mục tiêu độc lập dân tộc, Hồ Chí Minh không bao giờ coi đó là mục tiêu cuối cùng của cách mạng Việt Nam. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, giành độc lập để đi tới xã hội mà những người đã trực tiếp làm nên thắng lợi của cách mạng dân tộc dân chủ phải được hưởng thành quả của cách mạng là sống cuộc sống hạnh phúc; vì vậy, độc lập dân tộc phải gắn liền với chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản. Độc lập dân tộc là mục tiêu cốt yếu, trực tiếp của cách mạng dân tộc dân chủ, là mục tiêu trước hết của quá trình cách mạng Việt Nam do Đảng Cộng sản lãnh đạo, đồng thời là điều kiện hàng đầu, quyết định để cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân chuyển sang giai đoạn kế tiếp - cách mạng xã hội chủ nghĩa nhằm giải phóng triệt để con người và đem lại cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc. Độc lập dân tộc tạo tiền đề, điều kiện để nhân dân lao động tự quyết định con đường đi tới chủ nghĩa xã hội, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

Từ thực tiễn của quá trình tìm đường cứu nước, bằng sự xâm nhập vào đời sống xã hội của chủ nghĩa tư bản, kết hợp với sự giác ngộ chủ nghĩa Mác - Lênin và căn cứ vào điều kiện và thực tế lịch sử Việt Nam, Hồ Chí Minh đã nhận thấy rằng, cách mạng vô sản và độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là con đường phát triển của dân tộc Việt Nam. Bởi lẽ con đường này chẳng những giải phóng hoàn toàn dân tộc Việt Nam khỏi ách nô lệ của chủ nghĩa

² Hồ Chí Minh (2006), *Biên niên tiểu sử*, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia, tr.111-112.

³ Trần Dân Tiên (1994), *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*, Nxb Chính trị quốc gia, tập 1, tr.12.

⁴ Trần Dân Tiên (1994), *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*, Nxb Chính trị quốc gia, tập 1, tr.31.

⁵ Trần Dân Tiên (1994), *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*, Nxb Chính trị quốc gia, tập 1, tr.41-42.

⁶ Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, tập 4, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.161-162.

đế quốc, mà còn giải phóng nhân dân Việt Nam khỏi mọi sự áp bức bóc lột, đi đến ấm no, hạnh phúc thực sự. Lựa chọn này vừa đáp ứng yêu cầu phát triển của dân tộc Việt Nam, vừa phù hợp với xu thế phát triển tất yếu của nhân loại và thời đại mới - thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội đã được mở ra, bắt đầu từ Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917. Đây chính là quá trình chuyển biến trong nhận thức Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc, cũng từ đây con đường cứu nước giải phóng và phát triển của dân tộc từng bước được hình thành, phát triển trong tư tưởng Hồ Chí Minh, trở thành giá trị cốt lõi, kim chỉ nam cho hoạt động cách mạng cũng như tổng kết lý luận của Người. Với việc xác định độc lập dân tộc gắn với tự do, dân chủ và ấm no, hạnh phúc của nhân dân lao động; gắn độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội đã trở thành giá trị đặc sắc trong tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc. Tư tưởng này không những là con đường giải phóng mà còn là con đường phát triển của dân tộc Việt Nam, nó trở thành mục tiêu cách mạng, lý tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam, đồng thời cũng chính là triết lý phát triển của Việt Nam trong quá trình tiến hành cách mạng dân tộc.

Trong *Lời kêu gọi* “Không có gì quý hơn độc lập tự do” chống đế quốc Mỹ ở ạt đưa hơn 30 vạn quân viễn chinh và rất nhiều vũ khí, thiết bị quân sự vào miền Nam Việt Nam hòng nhanh chóng tiêu diệt quân cách mạng và bình định miền Nam và mở rộng chiến tranh ra miền Bắc nhằm đè bẹp ý chí đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước của dân tộc ta được phát sáng ngày 17/7/1966, được phát trên sóng Đài Tiếng nói Việt Nam và được đăng trên báo Nhân dân số 4484. Trong Lời kêu gọi, khẩu hiệu “xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn” là một quyết tâm, khát vọng có nội hàm rộng lớn, thể hiện ý chí quật cường, khát vọng mãnh liệt, bản lĩnh của dân tộc Việt Nam trước khó khăn, thách thức, tin tưởng vào sức mạnh nội sinh, vào sự đoàn kết của toàn dân tộc. Không những thế: khẩu hiệu “xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn” còn thể hiện và khẳng định một chân lý, một quyết tâm cháy bỏng - xây dựng đất nước ngày càng phồn vinh, phát triển và thịnh vượng: “Còn non, còn nước, còn người; Thắng giặc Mỹ, ta sẽ xây dựng hơn mười ngày nay”⁷, qua đó đã tạo động lực tinh thần to lớn thôi thúc lớp lớp các thế hệ người Việt Nam đồng tâm, nhất trí trong bảo vệ và xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh. Ngắn gọn nhưng súc tích, lời kêu gọi này của Chủ tịch

Hồ Chí Minh đã bao hàm một kế hoạch tái thiết đất nước tổng thể “rất to lớn, nặng nề, và phức tạp” trên nhiều lĩnh vực, không ngoài mục đích là ngày càng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Quyết tâm cao cả ấy của Người đã có sức lan tỏa rất rộng lớn và có sức mạnh tập hợp đoàn kết mạnh mẽ, đồng thời, khẳng định một niềm tin to lớn vào ngày mai.

Trải qua 20 năm đầu thế kỷ XXI, trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, “cương lĩnh” tái thiết đất nước “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn” của Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn còn nguyên giá trị thời đại, để “Đảng vững mạnh, đất nước phát triển, dân tộc trường tồn”⁸. Hiện thực hóa di nguyện đó của Người, đặc biệt trong cơ hội của cách mạng công nghiệp 4.0, Tại Đại Hội đại biểu toàn quốc lần XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam đã tiếp tục kế thừa và dương cao tinh thần này, thắp sáng thêm “khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”⁹, coi đây “là mục tiêu, động lực phát triển quan trọng nhất của đất nước”¹⁰, là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá chiến lược trong kỳ Đại hội XIII, nhằm phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam, tinh thần đoàn kết, tự hào dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc, góp phần tạo nền tảng để đến giữa thế kỷ XXI nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa, cụ thể “đến năm 2025 là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp. Đến năm 2030... là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao. Đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao”¹¹.

2. Hàm ý với Việt Nam trong quá trình hiện thực hóa khát vọng xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc hiện nay

Tiếp tục phát triển thành quả cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, đồng thời kế thừa và hiện thực

⁷ Hồ Chí Minh (2011) *Toàn tập*, tập 15, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr.612.

⁸ <http://dangcongsan.vn/xay-dung-dang/dang-vung-manh-dat-nuoc-phat-trien-dan-toc-truong-ton-512636.html> đăng ngày 01/02/2019.

⁹ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII*, tập II, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr.336.

¹⁰ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII*, tập II, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật tr.330.

¹¹ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII*, Tập II, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr.326-327.

hóa khát vọng của chủ tịch Hồ Chí Minh: Xây dựng đất nước ta giàu hơn, to đẹp hơn. Đảng, Nhà nước Việt Nam đã không ngừng tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận về xây dựng và bảo vệ nền độc lập dân tộc với các chiến lược phát triển được đúc kết một cách súc tích, dễ hiểu thông qua công thức phát triển được đưa ra tại Đại hội VII “dân giàu, nước mạnh, công bằng, văn minh”, công thức phát triển này tiếp tục được bổ sung và hoàn thiện tại Đại hội X của Đảng là “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Thể hiện quyết tâm này với tinh thần quyết liệt trong thực tiễn, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam đã xác định: “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, phát huy ý chí, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại; tiếp tục đẩy mạnh toàn diện đồng bộ công cuộc đổi mới; xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa”¹². Để hiện thực hóa khát vọng đất nước phồn vinh, hạnh phúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh và của toàn dân tộc, trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh cũng như thực tiễn phát triển đất nước hiện nay, theo chúng tôi cần làm tốt một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

Thứ nhất, về công tác nhận thức, lãnh đạo, chỉ đạo

Đời sống nhân dân ta từ ngàn đời đã khẳng định: “Tư tưởng không thông, vác bình không cũng nặng”. Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm đến công tác chính trị tư tưởng, Người nhấn mạnh, tư tưởng không đúng đắn thì công tác ắt sai lầm, “trong Đảng và ngoài Đảng có nhận rõ tình hình mới, hiểu rõ nhiệm vụ mới, thì tư tưởng mới thống nhất, tư tưởng thống nhất thì hành động mới thống nhất. Nếu trong Đảng và ngoài Đảng từ trên xuống dưới, từ trong đến ngoài đều tư tưởng thống nhất và hành động thống nhất thì nhiệm vụ tuy nặng nề, công việc tuy khó khăn phức tạp, ta cũng nhất định thắng lợi”¹³. Vì vậy, cần phải làm cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân hiểu rõ mục đích, “khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc” từ đó tạo sự đồng thuận cùng thổi bùng lên ngọn lửa yêu nước biến thành hành động cụ thể, thiết thực của cá nhân, tổ chức trong hoạt động hàng ngày của mình. Để làm tốt công tác nhận thức này, đòi hỏi trước tiên cần phải đánh thông

tư tưởng của tập thể cấp ủy, người đứng đầu làm hiệu ứng dẫn dắt, lãnh đạo, chỉ đạo và lan tỏa đến việc “đánh thông tư tưởng và động viên sáng kiến của toàn Đảng, toàn dân”¹⁴. Mọi người hiểu, quyết tâm làm cho được và tin tưởng làm nhất định được. Để đến giữa thế kỷ XXI, nhân dịp kỷ niệm 100 năm thành lập nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nước chúng ta thực sự trở thành nước phát triển, người dân thực sự có cuộc sống ấm no, tự do và hạnh phúc.

Trên nền tảng tư tưởng đã thông, đã thấm nhuần về “khát vọng xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc”, thì công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và người đứng đầu cần thực hiện quyết liệt, kiên trì, kiên định mục tiêu đặt ra, không bó tay trước khó khăn của hiện thực, linh hoạt, chủ động, sáng tạo, tự lực, tự cường biến nguy cơ thành cơ hội, tổ chức tập hợp mọi nguồn lực tạo thành sức mạnh tổng hợp từng bước đạt được mục tiêu trong lộ trình phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Thứ hai, về công tác tổ chức thực hiện

Trong tổ chức thực hiện cần phải nhận rõ được những điểm mạnh, thuận lợi, nhất là cần phải thấy được những khó khăn, thách thức, để từ đó tổ chức vượt qua. Đặc biệt, cần tổ chức thực hiện và hoàn thành các đột phá chiến lược được đề ra tại Đại hội lần thứ XIII của Đảng, nhằm “cởi trói”, giải phóng sức sản xuất của xã hội. Các đột phá chiến lược đó bao gồm: “Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đầy đủ, đồng bộ, hiện đại, hội nhập, trọng tâm là thị trường các yếu tố sản xuất, nhất là thị trường quyền sử dụng đất, khoa học, công nghệ... Xây dựng bộ máy nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa tinh gọn, hiệu lực và hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền bảo đảm quản lý thống nhất, phát huy tính chủ động, sáng tạo và trách nhiệm của các cấp, các ngành”¹⁵. “Tiếp tục phát triển toàn diện nguồn nhân lực, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo gắn với khơi dậy

¹² Đảng Cộng Sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr.14.

¹³ Hồ Chí Minh (2002), *Toàn tập*, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, tr. 319.

¹⁴ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 11, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, tr.555.

¹⁵ Đảng Cộng Sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr.220.

khát vọng phát triển đất nước, lòng tự hào dân tộc, ý chí tự cường và phát huy giá trị văn hóa, con người Việt Nam...; đề cao ý thức, trách nhiệm, đạo đức xã hội, sống và làm việc theo pháp luật¹⁶. “Tiếp tục hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội đồng bộ, hiện đại, trọng tâm là ưu tiên phát triển hạ tầng trọng yếu về giao thông,... tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số¹⁷. Với ba đột phá chiến lược để khơi thông ba điểm nghẽn, nút thắt của nền kinh tế, từ đó sẽ giải phóng mọi năng lực sản xuất, tạo thế và lực cho sự phát triển nhanh và bền vững, làm cho đất nước chúng ta cường thịnh.

Thứ ba, tiếp tục phát huy giá trị những bài học kinh nghiệm đã được tổng kết tại Đại hội Đảng toàn Quốc lần thứ XIII

Từ thực tiễn công cuộc đổi mới, trực tiếp là 5 năm thực hiện nghị quyết Đại hội XII của Đảng, đã rút ra một số bài học kinh nghiệm, đó là: “Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng phải được triển khai quyết liệt, toàn diện, đồng bộ, thường xuyên cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ... Công tác cán bộ phải thực sự là then chốt của then chốt, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ cấp chiến lược...; cán bộ, đảng viên phải thực hiện trách nhiệm nêu gương theo phương châm chức vụ càng cao càng phải gương mẫu¹⁸. “Trong mọi công việc của Đảng và nhà nước phải luôn quán triệt sâu sắc, thực hiện nghiêm túc quan điểm dân là gốc; thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, kiên trì thực hiện phương châm: dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng...; lấy hạnh phúc, ấm no của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu¹⁹. Đúng như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Gốc có vững cây mới bền, xây lầu thắng lợi trên nền nhân dân²⁰. “Trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện phải có quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, năng động, sáng tạo, tích cực...; thực hiện tốt sự phối, kết hợp trong lãnh đạo, quản lý, điều hành; coi trọng chất lượng và hiệu quả thực tế; tạo đột phá để phát triển²¹. “Tập trung ưu tiên xây dựng đồng bộ thể chế phát triển, bảo đảm hài hòa giữa kiên định và đổi mới, kế thừa và phát triển; giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị, văn hóa, xã hội; giữa tuân theo các quy luật thị trường và bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa...; thực sự coi trọng, phát huy hiệu quả vai trò động lực con người, văn hóa, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ trong phát triển đất nước²². “Chủ động nghiên

cứu, nắm bắt, dự báo đúng tình hình, không để bị động, bất ngờ; kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc...; khai thác, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới²³. Đó chính là 5 bài học kinh nghiệm, là tài sản vô giá trong công tác tổ chức, thực hiện để sớm đưa nước ta phát triển “ngày càng giàu mạnh hơn, to đẹp hơn” như mong muốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Phát huy và hiện thực hóa giá trị của 5 bài học kinh nghiệm này nhất định chúng ta sẽ thắng lợi.

Thứ tư, cần quán triệt quan điểm toàn diện trong hệ giải pháp phục vụ quá trình phát triển

Theo đó, chúng ta cần thực hiện phát triển đồng bộ trên tất cả các mặt, lĩnh vực của đất nước như đã được xác định trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng, đó là: “Đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển đất nước nhanh, bền vững²⁴. “Hoàn thiện toàn diện, đồng bộ thể chế, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa²⁵. “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất

¹⁶ Đảng Cộng Sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr.220-222.

¹⁷ Đảng Cộng Sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr.222.

¹⁸ Đảng Cộng Sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII*, Tập I, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr.95-96.

¹⁹ Đảng Cộng Sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII*, Tập I, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr.96-97.

²⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.501-502.

²¹ Đảng Cộng Sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII*, Tập I, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr.97.

²² Đảng Cộng Sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII*, Tập I, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr.98.

²³ Đảng Cộng Sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII*, Tập I, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr.98.

²⁴ Đảng Cộng Sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII*, Tập I, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr.120.

²⁵ Đảng Cộng Sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII*, Tập I, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr.128.

lượng nguồn nhân lực, phát triển con người”²⁶. “Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển giao, ứng dụng và phát triển mạnh khoa học và công nghệ”²⁷. “Xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam”²⁸. “Quản lý phát triển xã hội bền vững, bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội”²⁹. “Quản lý và sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu”³⁰. “Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”³¹. “Triển khai đồng bộ, sáng tạo, hiệu quả hoạt động đối ngoại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng”³². “Phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc, dân chủ xã hội chủ nghĩa và quyền làm chủ nhân dân”³³. “Xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam”³⁴. “Xây dựng chính phủ trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng”³⁵.

Thứ năm, thực hiện thành công quá trình chuyển đổi số quốc gia

Hoạt động số là xu thế phát triển tất yếu trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0. Đây chính là cơ hội cho Việt Nam phát triển nhanh, ngang bằng với các nước phát triển hiện nay từ một điểm xuất phát thấp. Do đó, thực hiện chuyển đổi số quốc gia để đưa xã hội Việt Nam là xã hội số, nền kinh tế Việt Nam là nền kinh tế số, đây chính là cuộc cách mạng có ý nghĩa như cuộc cách mạng tháng 8/1945 đã đưa nước ta lên bản đồ thế giới, thì việc thực hiện thành công quá trình chuyển đổi số quốc gia sẽ đưa nước ta gia nhập vào nhóm các nước phát triển. Hoàn hành tâm nguyện cả đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại đó là đất nước phồn vinh, nhân dân ấm no, hạnh phúc.

3. Kết luận

“Xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn” hay “khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc” chính là biểu hiện sinh động của khát vọng độc lập cho dân tộc, nhân dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc - khát vọng cháy bỏng, lý tưởng, hoài bão trong sự nghiệp cách mạng vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh, mà cội nguồn của giá trị này chính là chủ nghĩa yêu nước, truyền thống văn hóa của dân tộc. Chính trong quá trình thực tiễn cách mạng đã tôi luyện tư tưởng về độc lập dân tộc của Người, một giá trị đặc sắc, phản ánh sự phát triển trong tư duy lý luận của Hồ Chí Minh cũng như của Đảng và Nhân dân ta về độc lập dân tộc, rằng: Độc lập dân tộc phải gắn liền với cơm no, áo ấm, với tự do và hạnh phúc của nhân dân, đó mới là độc lập

thực sự. Do đó, trong giai đoạn cách mạng hiện nay, với sự tác động của cách mạng công nghiệp 4.0 và hội nhập quốc tế, đòi hỏi chúng ta tiếp tục kế thừa và phát triển và hiện thực hóa di nguyện này của chủ tịch Hồ Chí Minh, biến nó trở thành một động lực quan trọng trong việc tập hợp các sức mạnh, quy tụ các nguồn lực để xây dựng đất nước ta “ngày càng đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”; trở thành quốc gia phát triển vào giữa thế kỷ XXI, và trong quá trình phát triển chung không ai bị bỏ lại phía sau. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII*, tập I-II, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật.
2. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 15, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật.
3. Hồ Chí Minh (2006), *Biên niên tiểu sử*, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia.
4. Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, tập 4, Nxb Chính trị quốc gia.
5. Trần Dân Tiên (1994), *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*, Nxb Chính trị quốc gia, tập 1.
6. <http://dangcongsan.vn/xay-dung-dang/dang-vung-manh-dat-nuoc-phat-trien-dan-toc-truong-ton-512636.html> đăng ngày 01/02/2019

²⁶ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr.136.

²⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr.140.

²⁸ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr.143.

²⁹ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr.147.

³⁰ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr.152.

³¹ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr.155.

³² Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr.161.

³³ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr.165.

³⁴ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr.174.

³⁵ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, tr.180.